

Bản án số: 34/2019/HSST
Ngày: 30/8/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quân
2. Bà Mai Thị Bình

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nga Y, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/HSST ngày 25/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 13/8/2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1989; STQ tại: Thôn Yên Lộc, xã Nga Y, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Mai Thị H; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2014, bị TAND thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 4 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 21/01/2017. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2019 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ Mai Văn T - Sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 3, xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt)

2/ Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1995; địa chỉ: Thôn 7, xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

3/ Phùng Đình Th - Sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 5, xã Hà H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Ngày 17/4/2019, Phạm Văn H là đối tượng nghiện ma túy đã đi đến thị trấn L, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy đá của một người đàn ông tên

Hoàng, không rõ tuổi và địa chỉ với giá 1.000.000đ. Sau đó, H mang về nhà chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho ai có nhu cầu.

Đến khoảng 14h ngày 18/4/2019, H nhận được điện thoại của Mai Văn T hỏi mua ma túy. Được H đồng ý và hẹn đến nhà mình tại thôn Yên Lộc, xã Nga Y để mua bán ma túy. Sau đó, T gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn H đi mua ma túy. H đồng ý nên cả hai đã đi đến nhà H. Khi H đưa cho T 01 gói ma túy đá và T đưa số tiền 300.000đ cho H xong thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn phát hiện và bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra và thu giữ trên người Mai Văn T 01 gói nilon trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể do vừa mua ma túy của Phạm Văn H. Thu giữ của H, gồm: số tiền 300.000đ là tiền H vừa bán ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen và 01 điện thoại di động có ký hiệu chữ B, màu đỏ. Đồng thời, Công an tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo, thu giữ: 01 túi bóng màu đen bên trong chứa nhiều túi nilon, kích thước khác nhau; 01 túi nilon kích thước 5x3cm, bên trong bằm dính chất màu trắng dạng tinh thể; 01 gói nilon kích thước 1x1cm bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 gói nilon kích thước 1x1 cm bên trong bằm dính các hạt màu trắng dạng tinh thể; 01 vỏ gói nilon kích thước 5x3 cm; 04 vỏ túi nilon kích thước 1x1cm; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa Sting, 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 50cm, 01 đoạn ống thủy tinh dạng cong, đầu ống hình bầu dục; 01 đoạn ống thủy tinh thẳng, chiều dài 20cm.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn làm rõ: vào ngày 17/4/2019, bị cáo đã bán cho Mai Văn T 01 gói ma túy đá với giá 250.000đ; tháng 3/2019 và ngày 13 hoặc 14/4/2019 Hà bán cho Phùng Đình Th ở xã Hà H, huyện Hà Trung mỗi lần 01 gói ma túy với giá 200.000đ.

Tuy nhiên, hành vi mua ma túy để sử dụng của Mai Văn T, Nguyễn Văn H và Phùng Đình T do khối lượng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã bị Công an huyện Nga Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với T, H, Th.

Ngày 19/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định. Ngày 22/4/2019, tại kết luận giám định số 1057/PC09 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Quả tang” gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,036g (*không thấy không ba sáu gam*) loại: Methamphetamine;

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 túi nilon kích thước (5x3)cm của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Khám xét” gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,051g (*không thấy không năm một gam*) loại: Methamphetamine;

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 túi nilon kích thước (1x1)cm của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Khám xét” gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,099g (*không thấy không chín chín gam*) loại: Methamphetamine;

- Các hạt màu trắng dạng tinh thể trong 01 túi nilon kích thước (1x1)cm của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Khám xét” là ma túy, có khối lượng 0,010g (*không thấy không một không gam*) loại: Methamphetamine;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn H theo cáo trạng số 27/CT- VKSNS-MT ngày 22/7/2019 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/4/2019.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy gồm: Lượng ma túy còn lại sau giám định bỏ trong 01 phong bì thư do phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong, có chữ ký viết tên Nguyễn Trần Đã, Lê Minh T, Trần Thị Thúy H, Lê Văn T và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa; 01 túi bóng màu đen bên trong chứa nhiều túi nilon, kích thước khác nhau; 01 vỏ gói nilon kích thước (5x3)cm; 04 vỏ túi nilon kích thước (1x1)cm; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa Sting, 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 50cm, 01 đoạn ống thủy tinh dạng cong, đầu ống hình bầu dục; 01 đoạn ống thủy tinh thẳng, chiều dài 20cm;

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen và 300.000đ tiền VN đồng do hành vi bán ma túy của H cho T và H; đồng thời tịch thu số tiền 650.000đ là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội trước đó;

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động có ký hiệu chữ B, màu đỏ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Phạm Văn H không có ý kiến tranh luận với VKS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H khai nhận: là người nghiện ma túy, sáng ngày 17/4/2019, bị cáo lên thị trấn L, huyện Hà Trung mua ma túy của người đàn ông tên H, không rõ tuổi và địa chỉ với mục đích sử dụng và bán lại cho ai có nhu cầu. Ngày 18/4/2019, Mai Văn T điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy, H đồng ý bán ma túy tại nhà của mình. Khi bị cáo đang có hành vi bán ma túy cho T và H thì bị công an huyện Nga Sơn bắt quả tang.

Tang vật vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nga Sơn thu giữ của Mai Văn T 01 gói ma túy, mẫu vật ký hiệu “Quả tang” có khối lượng là 0,036g (*không phải không ba sáu gam*);

Thu giữ của Phạm Văn H số tiền 300.000đ vừa bán ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen và 01 điện thoại di động có ký hiệu chữ B, màu đỏ;

Khám xét nơi ở của bị cáo thu được: 01 túi bóng màu đen bên trong chứa nhiều túi nilon, kích thước khác nhau; 01 vỏ túi nilon kích thước 5x3cm; 04 vỏ túi nilon

kích thước 1 x1cm; 01 bộ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa Sting, 01 đoạn ống nhựa màu trắng, chiều dài khoảng 50 cm, 01 ống thủy tinh dạng cong, đầu ống hình bầu dục); 01 đoạn ống thủy tinh thẳng, chiều dài 20 cm và số ma túy mà bị cáo cất giấu trong nhà là 0,160g (*không thấy một sáu không gam*), gồm: mẫu vật ký hiệu “Khám xét” bên trong gồm: 01 túi nylon kích thước (5x3)cm bím dính chất màu trắng dạng tinh thể có khối lượng là 0,051g (*không thấy không năm một gam*); 01 gói nylon kích thước (1x1)cm chứa chất màu trắng dạng tinh thể có khối lượng là 0,099g (*không thấy không chín chín gam*); 01 gói nylon kích thước (1x1)cm bím dính các hạt màu trắng dạng tinh thể có khối lượng là 0,010g (*không thấy không một không gam*). Tổng khối lượng ma túy gửi giám định là 0,196g (*không thấy một chín sáu gam*).

Sau khi trưng cầu giám định, đối tượng hoàn lại sau giám định, gồm:

- Phong bì niêm phong mặt trước ghi “Quả tang” là 0,017g (*không thấy không một bảy gam*) loại Methamphetamine;

- Phong bì niêm phong mặt trước có ghi “Khám xét” bên trong gồm: 01 túi nylon kích thước (5x3)cm là 0,029g (*không thấy không hai chín gam*) loại Methamphetamine ; 01 gói nylon kích thước (1x1)cm là 0,076g (*không thấy không bảy sáu gam*) loại Methamphetamine ; 01 gói nylon kích thước (1x1)cm đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn làm rõ trước đó bị cáo đã từng bán ma túy đá cho Mai Văn T 01 lần với số tiền 250.000đ và Phùng Đình Th 02 lần, với số tiền mỗi lần bán là 200.000đ. Số tiền các lần bán ma túy bị cáo thu được đã tiêu xài cho cá nhân.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Phạm Văn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ về hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã từng bán ma túy cho một số đối tượng khác. Hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc mua bán, trao đổi các chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy. Năm 2014, bị TAND thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt tù về tội “Cướp tài sản”. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, khắc phục sai lầm, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về nhân thân: Ngày

14/3/2014, bị TAND thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 4 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 21/01/2017.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định bỏ trong 01 phong bì thư do phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong, có chữ ký viết tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Trần Thị Thúy H, Lê Văn T và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa; 01 túi bóng màu đen bên trong chứa nhiều túi nilon, kích thước khác nhau; 01 vỏ gói nilon kích thước (5x3)cm; 04 vỏ túi nilon kích thước (1x1)cm; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa Sting, 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 50cm, 01 đoạn ống thủy tinh dạng cong, đầu ống hình bầu dục; 01 đoạn ống thủy tinh thẳng, chiều dài 20cm.

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy và 300.000đ tiền VN đồng do hành vi bán ma túy của H cho T và H và số tiền 650.000đ là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động có ký hiệu chữ B, màu đỏ do không liên quan đến hành vi phạm tội

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

* Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/4/2019.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: lượng ma túy còn lại sau giám định bỏ trong 01 phong bì thư do phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong, có chữ ký viết tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Trần Thị Thúy H, Lê Văn T và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thanh Hóa; 01 túi bóng màu đen bên trong chứa nhiều túi nilon, kích thước khác nhau; 01 vỏ gói nilon kích thước (5x3)cm; 04 vỏ túi nilon kích thước (1x1)cm; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa Sting, 01 đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 50 cm, 01 đoạn ống

thủy tinh dạng cong, đầu ống hình bầu dục; 01 đoạn ống thủy tinh thẳng, chiều dài 20cm;

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen và 300.000 VNĐ đồng;

-Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động có ký hiệu chữ B, màu đỏ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 24/7/2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa).

-Truy thu số tiền 650.000đ mà bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nộp ngân sách Nhà nước.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: buộc bị cáo Phạm Văn Hà phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

* Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS, bị cáo Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Phòng GD-KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Bình Nguyễn Văn Quân

Lê Thị Huệ

